

Số: 46 /TTr-UBND

Sơn Tây, ngày 19 tháng 7 năm 2021

**TỜ TRÌNH**

**Về việc đề nghị ban hành Nghị quyết của HĐND huyện về  
Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện Sơn Tây.

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 49/NQ-HĐND ngày 11/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII, kỳ họp thứ 22 về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 25/8/2020 của Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Sơn Tây lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2020-2025;

Trên cơ sở báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020 và phương hướng, nhiệm vụ phát triển 5 năm 2021-2025, UBND huyện kính trình HĐND huyện xem xét, ban hành Nghị quyết về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, với những nội dung sau:

**I. Kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020**

Giai đoạn 2016-2020, bên cạnh những thời cơ, thuận lợi, kinh tế - xã hội của huyện còn đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức: Biến đổi khí hậu gia tăng, đại dịch Covid-19 ảnh hưởng nặng nề đến phát triển kinh tế - xã hội... Trong bối cảnh đó, Đảng bộ, quân và dân huyện Sơn Tây đã nỗ lực thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XVII đạt một số kết quả quan trọng. Huyện ta đã đạt được nhiều thành quả quan trọng về phát triển kinh tế - xã hội, cơ cấu chuyển dịch đúng hướng. Xây dựng và phát triển văn hóa, con người được chú trọng. Chất lượng giáo dục và đào tạo được nâng lên. Sự nghiệp y tế tiếp tục được quan tâm đầu tư phát triển. Thực hiện tốt các chính sách xã hội. Tình hình an ninh - chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân ngày càng được cải thiện. Trong giai đoạn 2016-2020, có 17/28 chỉ tiêu đạt và vượt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra<sup>1</sup>.

---

<sup>1</sup> 11 chỉ tiêu chưa đạt: Thu cân đối ngân sách nhà nước trên địa bàn, sản lượng lương thực cây có hạt và sản lượng lương thực b. quân đầu người, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên, số xã đạt tiêu chí nông thôn mới, đường huyện cứng hóa, tỷ lệ độ che phủ rừng, tỷ lệ hộ sử dụng điện, Tỷ lệ xã đạt chuẩn Quốc gia về y tế, Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng, Tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh, Trung tâm huyện lỵ trở thành đô thị loại V và thành lập thị trấn.

Một số chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội đạt kết quả như sau: Tổng giá trị sản xuất (GTSX) toàn huyện năm 2020 không tính điện đạt 386,216 tỷ đồng<sup>2</sup>, bình quân giai đoạn 2016-2020 tăng 9,2%/năm vượt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra (Nghị quyết: Tốc độ tăng trưởng 7,36%/năm). Nếu tính GTSX của các nhà máy thủy điện tốc độ tăng trưởng bình quân giai đoạn 2016-2020 tăng 9,7%/năm, vượt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra.

*Tuy nhiên, vẫn còn nhiều hạn chế, khuyết điểm:* Một số chỉ tiêu chủ yếu chưa đạt mục tiêu đề ra. Việc thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm, đột phá chưa toàn diện, kết quả chưa như mong muốn. Thứ hạng các chỉ số cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp huyện, tỉnh ở vị trí thấp nhất so với các địa phương khác trong cả tỉnh. Quản lý nhà nước về quy hoạch, bảo vệ môi trường, đầu tư xây dựng cơ bản chưa theo kịp yêu cầu. Lĩnh vực văn hóa - xã hội phát triển chưa tương xứng với nhịp độ tăng trưởng kinh tế. Đời sống Nhân dân tuy được cải thiện nhưng vẫn còn nhiều khó khăn. Trật tự an toàn xã hội còn nhiều tiềm ẩn những yếu tố phức tạp; một số loại tội phạm, tai nạn giao thông và tệ nạn xã hội gia tăng.

*Những khuyết điểm, hạn chế nêu trên,* ngoài những nguyên nhân khách quan xuất phát từ huyện miền núi có điều kiện kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn, nguồn lực đầu tư phát triển còn hạn chế; giá cả thị trường không ổn định, thời tiết diễn biến phức tạp; một số chương trình, chính sách giảm nghèo chưa sát với tình hình thực tiễn của địa phương nên khó khăn trong việc triển khai, thực hiện và ảnh hưởng đến một số chỉ tiêu, nhiệm vụ về phát triển kinh tế - xã hội của huyện...; còn có những nguyên nhân chủ quan, đó là: Năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, tham mưu, tổ chức thực hiện nhiệm vụ của một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa đáp ứng yêu cầu. Tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước còn thiếu cụ thể, chưa sát với tình hình thực tế. Trình độ chuyên môn, tinh thần, trách nhiệm làm việc của một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức còn hạn chế. Công tác kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở việc thực hiện nhiệm vụ có lúc, có nơi chưa được thực hiện thường xuyên...

## **II. Về mục tiêu và các chỉ tiêu chủ yếu 5 năm 2021-2025**

### **1. Mục tiêu tổng quát:**

Thực hiện thắng lợi mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XVIII. Đẩy mạnh đổi mới, sáng tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, năng suất lao động, năng lực cạnh tranh, khai thác và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để phát triển nhanh và bền vững; nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân; bảo đảm quốc phòng, an ninh, ổn định chính trị - xã hội. Phấn đấu đến năm 2030 thoát khỏi diện huyện nghèo.

### **2. Các chỉ tiêu chủ yếu:**

#### **a) Nhóm các chỉ tiêu kinh tế (06 chỉ tiêu)**

(1) Tốc độ tăng trưởng tổng giá trị sản xuất bình quân 5 năm 5,5 - 6%/năm.

---

<sup>2</sup> Theo giá so sánh 2010.

(2) Tỷ trọng các ngành kinh tế trong tổng giá trị sản xuất đến năm 2025: Nông - Lâm nghiệp và thủy sản 18,5-19%; Công nghiệp - Xây dựng 64-65%; Dịch vụ 15,5-16%.

(3) Đến năm 2025, giá trị sản xuất bình quân đầu người đạt 65-70,5 triệu đồng/người/năm.

(4) Phân đầu hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch thu ngân sách Nhà nước tỉnh giao hàng năm.

**(5) Sản lượng lương thực cây có hạt phân đầu đến năm 2025 đạt 7.040 tấn. Đàn gia súc, gia cầm tăng từ 1-2% so với năm 2020.**

(6) Phân đầu đến năm 2025, đường huyện được cứng hóa 90%; đường xã được cứng hóa 80%.

### **b) Nhóm các chỉ tiêu về văn hóa - xã hội (10 chỉ tiêu)**

(1) Phân đầu đến năm 2025, có 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới (Sơn Mùa, Sơn Dung); các xã còn lại có ít nhất từ 01 đến 02 thôn đạt chuẩn nông thôn mới, số tiêu chí bình quân mỗi xã trên toàn huyện đạt 15-16 tiêu chí nông thôn mới.

(2) Tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân 5-5,5% (theo chuẩn nghèo giai đoạn 2021-2025).

(3) Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 0,96%/năm.

(4) Đến năm 2025, bình quân có 12 bác sĩ/vạn dân; duy trì 35 giường bệnh/vạn dân.

(5) Xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia đến năm 2025: Mầm non 5/9 trường (đạt tỷ lệ 55%); Tiểu học và Trung học cơ sở 6/10 trường (đạt tỷ lệ 60%). **Tỷ lệ học sinh đi học đúng độ tuổi: Mầm non ra lớp đạt 98%, Tiểu học 97%, Trung học cơ sở 95%.**

(6) Đến năm 2025, gia đình văn hóa đạt 85-90%; thôn văn hóa 85-90%; cơ quan văn hóa 95% trở lên.

(7) Phân đầu đến năm 2025, **9/9 xã tiếp tục duy trì và hoạt động có hiệu quả hệ thống đài truyền thanh.**

(8) Đến năm 2025, tỷ lệ số hộ dân sử dụng điện lưới quốc gia đạt 100%.

(9) Đến năm 2025, số xã đạt chuẩn quốc gia về y tế 100%.

(10) Đến năm 2025, tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng, dưới 29%.

### **c) Nhóm chỉ tiêu về tài nguyên, môi trường (4 chỉ tiêu)**

(1) Đến năm 2025, độ che phủ rừng đạt 60,5%.

(2) Đến năm 2025, tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt 90%.

(3) Đến năm 2025, có 9/9 xã với 45-50% hộ dân cư được thu gom rác thải; 30% hộ dân cư được xử lý rác thải ngoài thu gom (lò đốt thủ công, hố đào); 95% hộ gia đình có nhà vệ sinh.

(4) Đến năm 2025, 9/9 xã có nghĩa trang nhân dân.

### **d) Nhóm chỉ tiêu về quốc phòng, an ninh (02 chỉ tiêu)**

(1) Hàng năm, xây dựng 100% xã vững mạnh về quốc phòng; trong đó vững mạnh toàn diện đạt 55,5% (5/9 xã) vào năm 2025.

(2) Hàng năm, phân loại đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự” có 85% số xã, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt loại khá trở lên, không có loại yếu.

### **III. Các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu:**

#### **1. Huy động, phân bổ hiệu quả nguồn lực xã hội; bố trí vốn đầu tư công hợp lý**

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, triển khai thực hiện hiệu quả, hiệu lực 03 nhiệm vụ trọng tâm và 03 nhiệm vụ đột phá; thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn mới.

- Xây dựng hoàn thành Đồ án quy hoạch 1/500 Trung tâm hành chính huyện; Lập bản đồ thổ nhưỡng - nông hóa và đề xuất phát triển các vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung huyện Sơn Tây, tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2030, định hướng đến năm 2045 và Lập quy hoạch sử dụng đất cấp huyện giai đoạn 2021-2030.

- Tập trung, huy động nhiều nguồn lực, ưu tiên bố trí ngân sách để đầu tư xây dựng có trọng tâm, trọng điểm các thiết chế, kết cấu hạ tầng đô thị khu vực trung tâm hành chính huyện và các xã.

- Sớm đầu tư xây dựng hoàn thành trụ sở làm việc UBND huyện; nhà làm việc khối Mặt trận và Đoàn thể huyện; sân vận động và khu liên hợp văn hóa, thể thao huyện; hạ tầng dịch vụ - thương mại; chợ, bến xe, trung tâm thương mại; hoàn thành xây dựng tuyến đường ĐT02; tiếp tục triển khai thực hiện tuyến đường ĐT06 và nâng cấp tuyến đường ĐT05; chỉnh trang đô thị xanh - sạch - đẹp; đưa vào khai thác khu dân cư Đồng Bà Cầu và KDC B19.

#### **2. Định hướng phát triển các vùng kinh tế - xã hội, vùng kinh tế động lực phù hợp với điều kiện của vùng; phát triển hài hòa và bền vững giữa các vùng**

Thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030. Ưu tiên nguồn lực đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững. Nâng cao hiệu quả sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông, lâm nghiệp; chú trọng thực hiện Đề án mỗi xã một sản phẩm. Từng bước phát triển mô hình kinh tế dưới tán rừng.

#### **3. Chú trọng phát triển công nghiệp**

- Tập trung phát triển công nghiệp dựa vào nguồn nguyên liệu tại chỗ và thu hút nhiều lao động, nhằm thúc đẩy phát triển nông, lâm nghiệp, nông thôn. Tiếp tục kêu gọi các doanh nghiệp đầu tư cụm công nghiệp Sơn Tân.

- Phối hợp với chủ đầu tư các dự án thủy điện đẩy nhanh tiến độ thi công, hoàn thành công trình đưa vào vận hành, tạo thêm bước phát triển về giá trị sản xuất công nghiệp của huyện.

#### **4. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu sản xuất nông nghiệp, phát triển theo hướng bền vững; nâng cao giá trị gia tăng gắn với chuỗi giá trị các ngành hàng nông nghiệp. Đẩy mạnh thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới; giảm nghèo bền vững**

- Đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp; nhân rộng các mô hình sản xuất nông, lâm nghiệp có hiệu quả kinh tế cao.

- Đẩy mạnh chăn nuôi gia súc, gia cầm, chú trọng công tác chọn giống, áp dụng khoa học kỹ thuật trong chăn nuôi để đạt hiệu quả và tăng năng suất. Thực hiện mô hình điểm về chăn nuôi gia súc tập trung an toàn dịch bệnh ở những nơi có điều kiện. Chú trọng phát triển việc nuôi cá lồng, cá bè trên các lòng hồ thủy điện; thực hiện tốt các quy định về bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

Khuyến khích và tạo điều kiện phát triển kinh tế hộ gia đình và các loại hình kinh tế tập thể hợp tác xã để liên kết, kết nối thị trường, nâng cao hiệu quả sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông, lâm nghiệp; chú trọng thực hiện Đề án mỗi xã một sản phẩm.

- Tăng cường công tác quản lý, vận hành khai thác các công trình thủy lợi, cấp nước sinh hoạt. Tập trung mọi nguồn lực để thực hiện sửa chữa, nâng cấp các công trình hiện có, đầu tư xây dựng mới, hoàn thiện kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn, bảo đảm tính đồng bộ, mỹ quan, đáp ứng nhu cầu sản xuất và đời sống.

- Tập trung chỉ đạo tuyên truyền, vận động các nguồn lực xã hội hóa nhằm góp phần đáp ứng nhu cầu đầu tư thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới theo phương châm “Nhà nước và Nhân dân cùng làm”; sắp xếp, bố trí lại khu dân cư, nhà ở theo hướng văn minh, xanh, sạch, đẹp; chú trọng xây dựng thôn đạt chuẩn nông thôn mới, khu dân cư kiểu mẫu.

- Tổ chức thực hiện tốt, có hiệu quả các chính sách, dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, chú trọng đến hợp phần hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo; xây dựng kế hoạch xúc tiến tiếp cận thị trường tiêu thụ sản phẩm của người dân. Phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo theo kế hoạch đề ra.

#### **5. Thực hiện tốt các cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch**

Tiếp tục triển khai thực hiện chương trình đưa hàng Việt về nông thôn, thực hiện tốt cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”. Phát triển các ngành dịch vụ, bảo đảm các dịch vụ cơ bản phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Khuyến khích sự tham gia tích cực của cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân để đẩy mạnh phát triển dịch vụ, du lịch. Khai thác, phát huy tối đa các tiềm năng, lợi thế về cảnh quan thiên nhiên, các thế mạnh đặc trưng của huyện và xây dựng các điểm tham quan, vui chơi, giải trí (công viên, hồ điều hòa trung tâm huyện, lòng hồ thủy điện...).

#### **6. Thực thi hiệu quả, hiệu lực trong cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; hỗ trợ, đồng hành cùng doanh nghiệp, nhà đầu tư**

Tiếp tục triển khai các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh. Trong đó, tập trung các nhiệm vụ trọng tâm: Cải cách thủ tục hành chính; cải thiện các chỉ số tiếp cận đất đai, chi phí thời gian, ứng dụng công nghệ thông tin trong cung cấp dịch vụ công. Tập trung tháo gỡ vướng mắc trong thủ tục đầu tư, bồi thường, giải phóng mặt bằng, chuẩn bị sẵn quỹ đất sạch để tạo điều kiện triển khai dự án.

### **7. Tăng cường các biện pháp thu, chi và quản lý ngân sách nhà nước**

Chỉ đạo quyết liệt, phấn đấu hoàn thành vượt mức dự toán thu ngân sách nhà nước hằng năm. Tổ chức điều hành, quản lý chặt chẽ nguồn thu, thực hiện thu đúng, thu đủ; chống thất thu, nợ đọng thuế. Tăng cường cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị, doanh nghiệp tham gia đầu tư trên địa bàn.

Thực hiện triệt để tiết kiệm các khoản chi thường xuyên, chi cho bộ máy nhà nước, chi hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập. Tổ chức trực báo, kiểm tra, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư công.

### **8. Xây dựng đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng giao thông, hạ tầng đô thị, hạ tầng kỹ thuật - xã hội**

Huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực phát triển kết cấu hạ tầng giao thông theo quy hoạch, ưu tiên các công trình trọng điểm, có sức lan tỏa.

Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các đề án quy hoạch để phục vụ công tác quản lý nhà nước về xây dựng, đô thị đạt hiệu quả. Tập trung, huy động nhiều nguồn lực, ưu tiên bố trí ngân sách để đầu tư cơ sở hạ tầng, nhất là hạ tầng đô thị, hạ tầng kỹ thuật - xã hội; phấn đấu đến năm 2030, Trung tâm huyện lỵ trở thành đô thị loại V và thành lập thị trấn. Chú trọng bố trí hợp lý các nguồn lực để đầu tư thiết chế văn hóa - xã hội cấp huyện (nhà văn hóa, sân vận động...), thu hút phát triển thương mại, dịch vụ tại Trung tâm hành chính huyện. Đồng thời, xây dựng trung tâm các xã thành khu vực thương mại, dịch vụ phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Phối hợp với chủ đầu tư các dự án thủy điện đẩy nhanh tiến độ thi công, hoàn thành công trình đưa vào vận hành, tạo thêm bước phát triển về giá trị sản xuất công nghiệp của huyện.

### **9. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý về tài nguyên, môi trường; chủ động phòng tránh thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu**

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/HU của Huyện ủy khóa XVII, chú trọng việc chuyển đổi dần từ trồng cây keo sang cây lâu năm để kết hợp phát triển các sản phẩm dưới tán rừng. Thực hiện tốt việc trồng và bảo vệ cây xanh trên các tuyến đường. Tập trung tuyên truyền, nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của huyện theo hướng bền vững; kiên quyết xử lý những hành vi vi phạm pháp luật về quản lý, bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.

Quản lý chặt chẽ, đồng bộ giữa quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất với quy hoạch tổng thể về phát triển kinh tế - xã hội của huyện và các quy hoạch khác có

sử dụng đất. Hoàn thành việc đo đạc lập bản đồ địa chính, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai để dễ quản lý, vận hành, khai thác hiệu quả trên địa bàn huyện.

Quản lý, khai thác, phát triển rừng bền vững, tập trung ưu tiên các dự án bảo vệ, phục hồi, tái sinh rừng tự nhiên, trồng rừng phòng hộ; có biện pháp ngăn chặn và xử lý nghiêm đối tượng phá rừng; giải quyết có hiệu quả các vụ tranh chấp, lấn chiếm đất rừng; đẩy mạnh công tác giao rừng gắn với giao đất cho Nhân dân quản lý.

Chủ động phương án phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; phát triển sản xuất và hạ tầng - kỹ thuật thích ứng với biến đổi khí hậu; bảo vệ và sử dụng hiệu quả, bền vững các nguồn tài nguyên thiên nhiên; nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo, chủ động phương án di dời, sắp xếp lại các điểm dân cư ở những vùng có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất. Chú trọng mức độ an toàn của hệ thống đập hồ chứa nước thủy điện trên địa bàn.

### **10. Phát triển hài hòa các lĩnh vực văn hóa, xã hội, không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân**

Xây dựng đề án bảo tồn và phát triển các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể của đồng bào Ca Dong. Tiếp tục thực hiện quy ước nông thôn, tăng cường giáo dục, bồi dưỡng cho thế hệ trẻ tinh thần lập thân, lập nghiệp, lòng tự hào dân tộc, nhận thức đúng đắn về giá trị cuộc sống, tự lực vươn lên. Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả của Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” gắn với thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Xây dựng và nhân rộng gương “Người tốt, việc tốt” và các điển hình tiên tiến. Tăng cường thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”; từng bước đầu tư, nâng cấp thiết chế văn hóa - thể thao ở cấp huyện và cơ sở. Phấn đấu đến 2025, 9/9 xã có sân bóng đá cấp xã.

Giải quyết kịp thời chế độ chính sách cho người có công với cách mạng. Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội tham gia vận động phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”. Tổ chức thực hiện hiệu quả các chính sách trợ giúp thường xuyên và đột xuất đối với các đối tượng yếu thế trong xã hội; quan tâm chăm sóc người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em, thanh thiếu niên, phụ nữ. Vận động toàn dân tham gia bảo hiểm y tế theo hướng tự nguyện.

Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các chương trình, đề án, chính sách giảm nghèo đa chiều. Làm tốt công tác giáo dục - đào tạo, xem đây là giải pháp căn cơ để thoát nghèo bền vững. Đẩy mạnh giới thiệu lao động làm việc tại các khu công nghiệp, khu chế xuất trong và ngoài tỉnh. Xây dựng và triển khai đề án hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động nông thôn giai đoạn 2020-2025.

### **11. Phát triển giáo dục, đào tạo, khoa học - công nghệ; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; đổi mới nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp**

Tổ chức tổng kết, ban hành kết luận tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/HU ngày 19/12/2016 của Huyện ủy về phát triển, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo trên địa bàn huyện giai đoạn 2016-2020. Bố trí đội ngũ giáo viên phù hợp ở các cấp; nâng cao chất lượng giáo viên và cán bộ quản lý theo chuẩn

nghe nghiệp. Tiếp tục huy động nguồn vốn đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, đầu tư xây dựng trường chuẩn quốc gia đảm bảo đạt chỉ tiêu đề ra; khuyến khích phát triển các loại hình giáo dục tư thục trên địa bàn.

Tích cực phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở, định hướng nghề nghiệp bậc trung học phổ thông. Đẩy mạnh khuyến học, khuyến tài; nâng cao hiệu quả các trung tâm học tập cộng đồng gắn với xây dựng xã hội học tập. Thực hiện có hiệu quả Đề án tăng cường Tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số.

Giữ chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập trung học cơ sở 9/9 xã. Duy trì tỷ lệ đi học đúng độ tuổi ở tiểu học 95,6%, trung học cơ sở 92%; huy động học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở tiếp tục học trung học phổ thông và đào tạo nghề khoảng từ 70 - 80%.

## **12. Phát triển sự nghiệp y tế và chăm sóc sức khỏe Nhân dân**

Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân. Trong đó, tập trung nguồn lực thực hiện công tác phòng, chống dịch Covid-19 và tiêm phòng vắc xin phòng dịch Covid-19 theo hướng dẫn của các cấp, ngành.

Tiếp tục phát triển và củng cố mạng lưới y tế, nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân, tăng khả năng tiếp cận các dịch vụ chăm sóc y tế cơ bản của người dân, đặc biệt là đối tượng chính sách, hộ nghèo, góp phần thực hiện định hướng công bằng trong chăm sóc sức khỏe. Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến thực hiện chính sách, pháp luật về hôn nhân, gia đình, hạn chế nạn tảo hôn.

Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, đặc biệt đào tạo chuyên khoa cho đội ngũ cán bộ y tế từ cấp huyện đến xã.

Chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế, đặc biệt công tác phòng, chống suy dinh dưỡng cho trẻ em dưới 5 tuổi và công tác phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn.

## **13. Tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí**

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về thanh tra, thực hiện nghiêm túc kế hoạch thanh tra, kiểm tra đã được Thủ trưởng các cấp phê duyệt; chủ động tiến hành kiểm tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm; phối hợp, hoàn thành tốt việc xử lý trùng lặp, chồng chéo trong hoạt động thanh tra. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công vụ, thực hiện các quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

Phát huy, gắn trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp trong công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

## **14. Xây dựng chính quyền kiến tạo, liêm chính, hành động; bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, xây dựng, nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật**



Tiếp tục kiện toàn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước của chính quyền; hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp. Tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với công tác cải cách hành chính; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập.

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động hành chính, tăng cường đầu tư cơ sở hạ tầng, từng bước cung cấp các dịch vụ công cơ bản trực tuyến ở mức độ 3, mức độ 4 cho tổ chức, công dân; thường xuyên kiểm tra, giám sát công vụ; thường xuyên chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất đạo đức công vụ tốt, năng lực chuyên môn cao, theo kịp sự phát triển của thời đại.

Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc đề án vị trí việc làm. Đề cao trách nhiệm cá nhân, nhất là trách nhiệm người đứng đầu. Thường xuyên thanh tra, kiểm tra công vụ xử lý triệt để các hành vi gây phiền hà cho tổ chức và công dân.

### **15. Tăng cường quốc phòng, an ninh**

Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, bảo đảm an toàn các mục tiêu trọng điểm, bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông. Giữ vững sự đoàn kết thống nhất và sức mạnh của cả hệ thống chính trị. Kịp thời giải quyết những mâu thuẫn, bất đồng trong nội bộ Nhân dân; xử lý có hiệu quả những vấn đề phức tạp nảy sinh, không để xảy ra điểm nóng, tạo môi trường ổn định cho sự phát triển.

Tổ chức xúc tiến, vận động viện trợ của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài để phát triển kinh tế - xã hội.

Kính trình HĐND huyện khóa VI, kỳ họp thứ 3 xem xét, quyết nghị.

*(Kèm theo dự thảo Nghị quyết của HĐND huyện)*

**Nơi nhận:**

- TT Huyện uỷ;
- TT HĐND huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện khóa VI;
- Các phòng ban chuyên môn huyện;
- CPVP, TH;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Ngọc Trân**

Số: /NQ-HĐND

Son Tây, ngày tháng năm 2021

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT**

**Về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN SON TÂY  
KHÓA VI KỲ HỌP THỨ 3**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị quyết số 49/NQ-HĐND ngày 11/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII, kỳ họp thứ 22 về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 25/8/2020 của Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Sơn Tây lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2020-2025;*

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày / /2021 của UBND huyện; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân huyện, ý kiến đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 được Ủy ban nhân dân huyện trình tại Tờ trình số /TTr-UBND ngày /7/2021; Hội đồng nhân dân huyện khóa VI, kỳ họp thứ 3 xác định:

**I. Về mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu giai đoạn 2021-2025:**

**1. Mục tiêu tổng quát**

Thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XVIII; đoàn kết, đổi mới, sáng tạo để phát triển; huy động mọi nguồn lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, nâng cao dân trí, giảm nghèo bền vững; tập trung ưu tiên đầu tư thiết chế và kết cấu hạ tầng đô thị, xây dựng nông thôn mới; giữ vững quốc phòng, an ninh, chăm lo đời sống Nhân dân; phấn đấu đến năm 2030 thoát khỏi diện huyện đặc biệt khó khăn.

**2. Các chỉ tiêu chủ yếu:**

**a) Nhóm các chỉ tiêu kinh tế (06 chỉ tiêu)**

(1) Tốc độ tăng trưởng tổng giá trị sản xuất bình quân 5 năm 5,5 - 6%/năm.

(2) Tỷ trọng các ngành kinh tế trong tổng giá trị sản xuất đến năm 2025: Nông - Lâm nghiệp và thủy sản 18,5-19%; Công nghiệp - Xây dựng 64-65%; Dịch vụ 15,5-16%.

(3) Đến năm 2025, giá trị sản xuất bình quân đầu người đạt 65-70,5 triệu đồng/người/năm.

(4) Phân đầu hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch thu ngân sách Nhà nước tỉnh giao hàng năm.

**(5) Sản lượng lương thực cây có hạt phân đầu đến năm 2025 đạt 7.040 tấn. Đàn gia súc, gia cầm tăng từ 1-2% so với năm 2020.**

(6) Phân đầu đến năm 2025, đường huyện được cứng hóa 90%; đường xã được cứng hóa 80%.

#### **b) Nhóm các chỉ tiêu về văn hóa - xã hội (10 chỉ tiêu)**

(1) Phân đầu đến năm 2025, có 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới (Sơn Mùa, Sơn Dung); các xã còn lại có ít nhất từ 01 đến 02 thôn đạt chuẩn nông thôn mới, số tiêu chí bình quân mỗi xã trên toàn huyện đạt 15-16 tiêu chí nông thôn mới.

(2) Tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân 5-5,5% (theo chuẩn nghèo giai đoạn 2021-2025).

(3) Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 0,96%/năm.

(4) Đến năm 2025, bình quân có 12 bác sĩ/vạn dân; duy trì 35 giường bệnh/vạn dân.

(5) Xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia đến năm 2025: Mầm non 5/9 trường (đạt tỷ lệ 55%); Tiểu học và Trung học cơ sở 6/10 trường (đạt tỷ lệ 60%). **Tỷ lệ học sinh đi học đúng độ tuổi: Mầm non ra lớp đạt 98%, Tiểu học 97%, Trung học cơ sở 95%.**

(6) Đến năm 2025, gia đình văn hóa đạt 85-90%; thôn văn hóa 85-90%; cơ quan văn hóa 95% trở lên.

**(7) Phân đầu đến năm 2025, 9/9 xã tiếp tục duy trì và hoạt động có hiệu quả hệ thống đài truyền thanh.**

(8) Đến năm 2025, tỷ lệ số hộ dân sử dụng điện lưới quốc gia đạt 100%.

(9) Đến năm 2025, số xã đạt chuẩn quốc gia về y tế 100%.

(10) Đến năm 2025, tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng, dưới 29%.

#### **c) Nhóm chỉ tiêu về tài nguyên, môi trường (4 chỉ tiêu)**

(1) Đến năm 2025, độ che phủ rừng đạt 60,5%.

(2) Đến năm 2025, tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt 90%.

(3) Đến năm 2025, có 9/9 xã với 45-50% hộ dân cư được thu gom rác thải; 30% hộ dân cư được xử lý rác thải ngoài thu gom (lò đốt thủ công, hố đào); 95% hộ gia đình có nhà vệ sinh.

(4) Đến năm 2025, 9/9 xã có nghĩa trang nhân dân.

#### **d) Nhóm chỉ tiêu về quốc phòng, an ninh (02 chỉ tiêu)**

(1) Hàng năm, xây dựng 100% xã vững mạnh về quốc phòng; trong đó vững mạnh toàn diện đạt 55,5% (5/9 xã) vào năm 2025.

(2) Hàng năm, phân loại đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự” có 85% số xã, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt loại khá trở lên, không có loại yếu.

### **III. Các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu:**

#### **1. Huy động, phân bổ hiệu quả nguồn lực xã hội; bố trí vốn đầu tư công hợp lý**

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, triển khai thực hiện hiệu quả, hiệu lực 03 nhiệm vụ trọng tâm và 03 nhiệm vụ đột phá; thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn mới.

- Xây dựng hoàn thành Đồ án quy hoạch 1/500 Trung tâm hành chính huyện; Lập bản đồ thổ nhưỡng - nông hóa và đề xuất phát triển các vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung huyện Sơn Tây, tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2030, định hướng đến năm 2045 và Lập quy hoạch sử dụng đất cấp huyện giai đoạn 2021-2030.

- Tập trung, huy động nhiều nguồn lực, ưu tiên bố trí ngân sách để đầu tư xây dựng có trọng tâm, trọng điểm các thiết chế, kết cấu hạ tầng đô thị khu vực trung tâm hành chính huyện và các xã.

- Sớm đầu tư xây dựng hoàn thành trụ sở làm việc UBND huyện; nhà làm việc khối Mặt trận và Đoàn thể huyện; sân vận động và khu liên hợp văn hóa, thể thao huyện; hạ tầng dịch vụ - thương mại; chợ, bến xe, trung tâm thương mại; hoàn thành xây dựng tuyến đường ĐT02; tiếp tục triển khai thực hiện tuyến đường ĐT06 và nâng cấp tuyến đường ĐT05; chỉnh trang đô thị xanh - sạch - đẹp; đưa vào khai thác khu dân cư Đồng Bà Cầu và KDC B19.

#### **2. Định hướng phát triển các vùng kinh tế - xã hội, vùng kinh tế động lực phù hợp với điều kiện của vùng; phát triển hài hòa và bền vững giữa các vùng**

Thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030. Ưu tiên nguồn lực đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững. Nâng cao hiệu quả sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông, lâm nghiệp; chú trọng thực hiện Đề án mỗi xã một sản phẩm. Từng bước phát triển mô hình kinh tế dưới tán rừng.

#### **3. Chú trọng phát triển công nghiệp**

- Tập trung phát triển công nghiệp dựa vào nguồn nguyên liệu tại chỗ và thu hút nhiều lao động, nhằm thúc đẩy phát triển nông, lâm nghiệp, nông thôn. Tiếp tục kêu gọi các doanh nghiệp đầu tư cụm công nghiệp Sơn Tân.

- Phối hợp với chủ đầu tư các dự án thủy điện đẩy nhanh tiến độ thi công, hoàn thành công trình đưa vào vận hành, tạo thêm bước phát triển về giá trị sản xuất công nghiệp của huyện.

#### **4. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu sản xuất nông nghiệp, phát triển theo hướng bền vững; nâng cao giá trị gia tăng gắn với chuỗi giá trị các ngành hàng nông nghiệp. Đẩy mạnh thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới; giảm nghèo bền vững**

- Đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp; nhân rộng các mô hình sản xuất nông, lâm nghiệp có hiệu quả kinh tế cao.

- Đẩy mạnh chăn nuôi gia súc, gia cầm, chú trọng công tác chọn giống, áp dụng khoa học kỹ thuật trong chăn nuôi để đạt hiệu quả và tăng năng suất. Thực hiện mô hình điểm về chăn nuôi gia súc tập trung an toàn dịch bệnh ở những nơi có điều kiện. Chú trọng phát triển việc nuôi cá lồng, cá bè trên các lòng hồ thủy điện; thực hiện tốt các quy định về bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

Khuyến khích và tạo điều kiện phát triển kinh tế hộ gia đình và các loại hình kinh tế tập thể hợp tác xã để liên kết, kết nối thị trường, nâng cao hiệu quả sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông, lâm nghiệp; chú trọng thực hiện Đề án mỗi xã một sản phẩm.

- Tăng cường công tác quản lý, vận hành khai thác các công trình thủy lợi, cấp nước sinh hoạt. Tập trung mọi nguồn lực để thực hiện sửa chữa, nâng cấp các công trình hiện có, đầu tư xây dựng mới, hoàn thiện kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn, bảo đảm tính đồng bộ, mỹ quan, đáp ứng nhu cầu sản xuất và đời sống.

- Tập trung chỉ đạo tuyên truyền, vận động các nguồn lực xã hội hóa nhằm góp phần đáp ứng nhu cầu đầu tư thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới theo phương châm “Nhà nước và Nhân dân cùng làm”; sắp xếp, bố trí lại khu dân cư, nhà ở theo hướng văn minh, xanh, sạch, đẹp; chú trọng xây dựng thôn đạt chuẩn nông thôn mới, khu dân cư kiểu mẫu.

- Tổ chức thực hiện tốt, có hiệu quả các chính sách, dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, chú trọng đến hợp phần hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo; xây dựng kế hoạch xúc tiến tiếp cận thị trường tiêu thụ sản phẩm của người dân. Phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo theo kế hoạch đề ra.

## **5. Thực hiện tốt các cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch**

Tiếp tục triển khai thực hiện chương trình đưa hàng Việt về nông thôn, thực hiện tốt cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”. Phát triển các ngành dịch vụ, bảo đảm các dịch vụ cơ bản phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Khuyến khích sự tham gia tích cực của cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân để đẩy mạnh phát triển dịch vụ, du lịch. Khai thác, phát huy tối đa các tiềm năng, lợi thế về cảnh quan thiên nhiên, các thế mạnh đặc trưng của huyện và xây dựng các điểm tham quan, vui chơi, giải trí (công viên, hồ điều hòa trung tâm huyện, lòng hồ thủy điện...).

## **6. Thực thi hiệu quả, hiệu lực trong cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; hỗ trợ, đồng hành cùng doanh nghiệp, nhà đầu tư**

Tiếp tục triển khai các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh. Trong đó, tập trung các nhiệm vụ trọng tâm: Cải cách thủ tục hành chính; cải thiện các chỉ số tiếp cận đất đai, chi phí thời gian, ứng dụng công nghệ thông tin trong cung cấp dịch vụ công. Tập trung tháo gỡ vướng mắc trong thủ tục đầu tư,

bồi thường, giải phóng mặt bằng, chuẩn bị sẵn quỹ đất sạch để tạo điều kiện triển khai dự án.

### **7. Tăng cường các biện pháp thu, chi và quản lý ngân sách nhà nước**

Chỉ đạo quyết liệt, phấn đấu hoàn thành vượt mức dự toán thu ngân sách nhà nước hằng năm. Tổ chức điều hành, quản lý chặt chẽ nguồn thu, thực hiện thu đúng, thu đủ; chống thất thu, nợ đọng thuế. Tăng cường cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị, doanh nghiệp tham gia đầu tư trên địa bàn.

Thực hiện triệt để tiết kiệm các khoản chi thường xuyên, chi cho bộ máy nhà nước, chi hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập. Tổ chức trực báo, kiểm tra, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư công.

### **8. Xây dựng đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng giao thông, hạ tầng đô thị, hạ tầng kỹ thuật - xã hội**

Huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực phát triển kết cấu hạ tầng giao thông theo quy hoạch, ưu tiên các công trình trọng điểm, có sức lan tỏa.

Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các đồ án quy hoạch để phục vụ công tác quản lý nhà nước về xây dựng, đô thị đạt hiệu quả. Tập trung, huy động nhiều nguồn lực, ưu tiên bố trí ngân sách để đầu tư cơ sở hạ tầng, nhất là hạ tầng đô thị, hạ tầng kỹ thuật - xã hội; phấn đấu đến năm 2030, Trung tâm huyện lỵ trở thành đô thị loại V và thành lập thị trấn. Chú trọng bố trí hợp lý các nguồn lực để đầu tư thiết chế văn hóa - xã hội cấp huyện (nhà văn hóa, sân vận động...), thu hút phát triển thương mại, dịch vụ tại Trung tâm hành chính huyện. Đồng thời, xây dựng trung tâm các xã thành khu vực thương mại, dịch vụ phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Phối hợp với chủ đầu tư các dự án thủy điện đẩy nhanh tiến độ thi công, hoàn thành công trình đưa vào vận hành, tạo thêm bước phát triển về giá trị sản xuất công nghiệp của huyện.

### **9. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý về tài nguyên, môi trường; chủ động phòng tránh thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu**

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/HU của Huyện ủy khóa XVII, chú trọng việc chuyển đổi dần từ trồng cây keo sang cây lâu năm để kết hợp phát triển các sản phẩm dưới tán rừng. Thực hiện tốt việc trồng và bảo vệ cây xanh trên các tuyến đường. Tập trung tuyên truyền, nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của huyện theo hướng bền vững; kiên quyết xử lý những hành vi vi phạm pháp luật về quản lý, bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.

Quản lý chặt chẽ, đồng bộ giữa quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất với quy hoạch tổng thể về phát triển kinh tế - xã hội của huyện và các quy hoạch khác có sử dụng đất. Hoàn thành việc đo đạc lập bản đồ địa chính, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai để dễ quản lý, vận hành, khai thác hiệu quả trên địa bàn huyện.

Quản lý, khai thác, phát triển rừng bền vững, tập trung ưu tiên các dự án bảo vệ, phục hồi, tái sinh rừng tự nhiên, trồng rừng phòng hộ; có biện pháp ngăn chặn và xử lý nghiêm đối tượng phá rừng; giải quyết có hiệu quả các vụ tranh chấp, lấn chiếm đất rừng; đẩy mạnh công tác giao rừng gắn với giao đất cho Nhân dân quản lý.

Chủ động phương án phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; phát triển sản xuất và hạ tầng - kỹ thuật thích ứng với biến đổi khí hậu; bảo vệ và sử dụng hiệu quả, bền vững các nguồn tài nguyên thiên nhiên; nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo, chủ động phương án di dời, sắp xếp lại các điểm dân cư ở những vùng có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất. Chú trọng mức độ an toàn của hệ thống đập hồ chứa nước thủy điện trên địa bàn.

### **10. Phát triển hài hòa các lĩnh vực văn hóa, xã hội, không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân**

Xây dựng đề án bảo tồn và phát triển các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể của đồng bào Ca Dong. Tiếp tục thực hiện quy ước nông thôn, tăng cường giáo dục, bồi dưỡng cho thế hệ trẻ tinh thần lập thân, lập nghiệp, lòng tự hào dân tộc, nhận thức đúng đắn về giá trị cuộc sống, tự lực vươn lên. Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả của Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” gắn với thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Xây dựng và nhân rộng gương “Người tốt, việc tốt” và các điển hình tiên tiến. Tăng cường thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”; từng bước đầu tư, nâng cấp thiết chế văn hóa - thể thao ở cấp huyện và cơ sở. Phấn đấu đến 2025, 9/9 xã có sân bóng đá cấp xã.

Giải quyết kịp thời chế độ chính sách cho người có công với cách mạng. Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội tham gia vận động phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”. Tổ chức thực hiện hiệu quả các chính sách trợ giúp thường xuyên và đột xuất đối với các đối tượng yếu thế trong xã hội; quan tâm chăm sóc người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em, thanh thiếu niên, phụ nữ. Vận động toàn dân tham gia bảo hiểm y tế theo hướng tự nguyện.

Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các chương trình, đề án, chính sách giảm nghèo đa chiều. Làm tốt công tác giáo dục - đào tạo, xem đây là giải pháp căn cơ để thoát nghèo bền vững. Đẩy mạnh giới thiệu lao động làm việc tại các khu công nghiệp, khu chế xuất trong và ngoài tỉnh. Xây dựng và triển khai đề án hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động nông thôn giai đoạn 2020-2025.

### **11. Phát triển giáo dục, đào tạo, khoa học - công nghệ; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; đổi mới nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp**

Tổ chức tổng kết, ban hành kết luận tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/HU ngày 19/12/2016 của Huyện ủy về phát triển, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo trên địa bàn huyện giai đoạn 2016-2020. Bố trí đội ngũ giáo viên phù hợp ở các cấp; nâng cao chất lượng giáo viên và cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp. Tiếp tục huy động nguồn vốn đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, đầu tư xây dựng trường chuẩn quốc gia đảm bảo đạt chỉ tiêu đề ra; khuyến khích phát triển các loại hình giáo dục tự thực trên địa bàn.

Tích cực phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở, định hướng nghề nghiệp bậc trung học phổ thông. Đẩy mạnh khuyến học, khuyến tài; nâng cao hiệu quả các trung tâm học tập cộng đồng gắn với xây dựng xã hội học tập. Thực hiện có hiệu quả Đề án tăng cường Tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số.

Giữ chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập trung học cơ sở 9/9 xã. Duy trì tỷ lệ đi học đúng độ tuổi ở tiểu học 95,6%, trung học cơ sở 92%; huy động học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở tiếp tục học trung học phổ thông và đào tạo nghề khoảng từ 70 - 80%.

## **12. Phát triển sự nghiệp y tế và chăm sóc sức khỏe Nhân dân**

Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân. Trong đó, tập trung nguồn lực thực hiện công tác phòng, chống dịch Covid-19 và tiêm phòng vắc xin phòng dịch Covid-19 theo hướng dẫn của các cấp, ngành.

Tiếp tục phát triển và củng cố mạng lưới y tế, nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân, tăng khả năng tiếp cận các dịch vụ chăm sóc y tế cơ bản của người dân, đặc biệt là đối tượng chính sách, hộ nghèo, góp phần thực hiện định hướng công bằng trong chăm sóc sức khỏe. Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến thực hiện chính sách, pháp luật về hôn nhân, gia đình, hạn chế nạn tảo hôn.

Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, đặc biệt đào tạo chuyên khoa cho đội ngũ cán bộ y tế từ cấp huyện đến xã.

Chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế, đặc biệt công tác phòng, chống suy dinh dưỡng cho trẻ em dưới 5 tuổi và công tác phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn.

## **13. Tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí**

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về thanh tra, thực hiện nghiêm túc kế hoạch thanh tra, kiểm tra đã được Thủ trưởng các cấp phê duyệt; chủ động tiến hành kiểm tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm; phối hợp, hoàn thành tốt việc xử lý trùng lặp, chồng chéo trong hoạt động thanh tra. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công vụ, thực hiện các quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

Phát huy, gắn trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp trong công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

## **14. Xây dựng chính quyền kiến tạo, liêm chính, hành động; bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, xây dựng, nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật**

Tiếp tục kiện toàn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước của chính quyền; hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp. Tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với công tác cải cách hành chính; xây dựng và nâng cao chất



lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập.

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động hành chính, tăng cường đầu tư cơ sở hạ tầng, từng bước cung cấp các dịch vụ công cơ bản trực tuyến ở mức độ 3, mức độ 4 cho tổ chức, công dân; thường xuyên kiểm tra, giám sát công vụ; thường xuyên chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất đạo đức công vụ tốt, năng lực chuyên môn cao, theo kịp sự phát triển của thời đại.

Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc đề án vị trí việc làm. Đề cao trách nhiệm cá nhân, nhất là trách nhiệm người đứng đầu. Thường xuyên thanh tra, kiểm tra công vụ xử lý triệt để các hành vi gây phiền hà cho tổ chức và công dân.

### **15. Tăng cường quốc phòng, an ninh**

Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, bảo đảm an toàn các mục tiêu trọng điểm, bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông. Giữ vững sự đoàn kết thống nhất và sức mạnh của cả hệ thống chính trị. Kịp thời giải quyết những mâu thuẫn, bất đồng trong nội bộ Nhân dân; xử lý có hiệu quả những vấn đề phức tạp nảy sinh, không để xảy ra điểm nóng, tạo môi trường ổn định cho sự phát triển.

Tổ chức xúc tiến, vận động viện trợ của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài để phát triển kinh tế - xã hội.

### **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. UBND huyện tổ chức thực hiện Nghị quyết này. Căn cứ Nghị quyết, từ năm 2021 đến năm 2025, UBND huyện xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm, trình Hội đồng nhân dân huyện xem xét, quyết định để triển khai thực hiện.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban Hội đồng nhân dân huyện và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Hội đồng nhân dân huyện kêu gọi các cấp, các ngành, quân và dân trong huyện nêu cao tinh thần thi đua yêu nước, đoàn kết, nỗ lực phấn đấu, tận dụng thời cơ thuận lợi, vượt qua khó khăn, thách thức, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XVIII.

### **Điều 3. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện khóa VI kỳ họp thứ 3 thông qua ngày.....tháng.....năm 2021 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

#### **Nơi nhận:**

- TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Các Sở: KH&ĐT, Tài chính, Tư pháp;
- TT Huyện ủy, TT HĐND huyện;
- UBND huyện;
- UBMTTQVN huyện;

**CHỦ TỊCH**

- Đại biểu HĐND huyện khóa VI;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- Đảng ủy, TT HĐND, UBND các xã;
- Lưu: VT.

**Lê Văn Tùng**